

Bản án số: 05/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 19-3-2019

V/v tranh chấp về ly hôn, tranh
chấp về nuôi con khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THƯ - TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tiến Sang
2. Bà Đoàn Hải Yến

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Lê Minh Phương- Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 260/2018/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2018 về việc tranh chấp về ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2019/QĐXX- ST ngày 04 tháng 3 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1992;

Nơi ĐKKHKT: Thôn K, xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình.

Chỗ ở: Thôn X, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình.

- Bị đơn: Anh **Phạm Ngọc U**, sinh năm 1987;

Nơi cư trú: Thôn K, xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình.

- Người làm chứng: Ông Nguyễn Ngọc N, sinh năm; 1968

Địa chỉ: Thôn X, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình.

(Chị H, anh U có mặt; ông N vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*/ Theo đơn khởi kiện đề ngày 23/10/2018, bản tự khai và tài liệu, chứng cứ đã xuất trình và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Phạm Văn U tự nguyện tìm hiểu, tự nguyện kết hôn có đăng ký kết hôn tại UBND xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình ngày 31/3/2015. Sau khi kết hôn, vợ chồng sinh sống ở nhà chồng và chung sống hòa thuận, hạnh phúc được khoảng 3 tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, bất đồng trong kinh tế gia đình, khi chị tham gia, góp ý nhiều lần anh U tát chị, dọa đánh đập chị, bản thân chị vì nghĩ đến gia đình nên chị đã cố gắng bỏ qua để vợ chồng tiếp tục chung sống. Mâu thuẫn căng thẳng nhất là ngày 01/10/2018, do chị để chiếc điện thoại xuống gây ra tiếng động mạnh nên vợ chồng có xô xát, đánh cãi nhau, anh U tát chị, chị cố gắng co với anh U nên mắt bị sưng và thâm tím, bị rách giác mạc, chị phải điều trị tại Bệnh viện nhiều ngày. Sau khi điều trị xong, chị có về nhà anh U ở nhưng anh U và gia đình không quan tâm hỏi han gì đến chị và còn nói những lời nói xúc phạm chị và gia đình chị. Chị nhận thấy anh U không hề có tình cảm hay quan tâm đến chị nên chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở, vợ chồng sống ly thân từ giữa tháng 10/2018 đến nay. Sau đó, anh U có xin lỗi chị, có 01 lần đưa mẹ xuống gia đình chị nói chuyện nhưng bản thân mẹ con anh U không có thành ý, chỉ xuống để trách móc chị. Ngoài ra, trước khi lấy nhau, anh U còn giấu chị việc nhà anh U nợ nần rất nhiều tiền, chị cũng không thể gánh nợ cho gia đình anh U được. Khi chị nộp đơn ly hôn anh U có quan điểm muốn đoàn tụ nhưng bản thân chị xác định tình cảm vợ chồng giữa chị và anh U không còn, chị không chấp nhận được người chồng như anh U, có về chung sống cùng nhau thì anh U lại tiếp tục đánh đập chị nên chị kiên quyết xin được ly hôn anh U.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Phạm Quỳnh C sinh ngày 09/9/2016, hiện nay đang ở với anh U. Ly hôn, chị H có nguyện vọng xin được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu anh U cấp dưỡng nuôi con. Chị xin được nuôi con vì con là con gái, còn nhỏ, cần sự chăm sóc của mẹ. Hiện nay, chị đang làm công nhân tại Công ty may M tại Khu công nghiệp Nguyễn Đức Cảnh, thành phố Thái Bình, thu nhập từ 5,5 triệu đến 6 triệu/tháng. Nếu ly hôn, trước mắt chị sẽ ở cùng bố mẹ đẻ ở thôn 9, xã Vũ Trung, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình, bố mẹ chị còn khỏe, có khả năng phụ giúp chị trong việc nuôi con và chị có đủ điều kiện để nuôi con.

Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung, không cho ai vay tài sản gì và không vay ai tài sản gì nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*/ Tại Văn bản trình bày ý kiến đề ngày 10/01/2019 và tại phiên tòa anh Phạm Ngọc U trình bày: Về thời gian, điều kiện kết hôn, đúng như chị H trình bày. Nguyên nhân mâu thuẫn là do chị H hay cãi nhằn, nói nhiều nên anh bị ức chế không chịu đựng được. Ngày 01/10/2018, có sự việc xô xát liên quan đến chiếc điện thoại như chị H trình bày, do chị H nói nhiều, nói dai, thách thức anh nên anh bị ức chế và nóng nảy nên có tát chị H, nhưng chị H lại xông vào đánh anh. Bản thân anh đã nhận thức được sự việc như thế là có lỗi phần nhiều của anh, do vậy anh đã nhiều lần xin lỗi chị H. Anh sẽ tự sửa chữa sai lầm, mong muốn chị H suy nghĩ lại, bỏ qua những mâu thuẫn để vợ chồng đoàn tụ, cùng nhau nuôi dạy con cái. Việc chị H trình bày anh và mẹ anh đến nhà chị H không có thành ý là không đúng vì anh và mẹ anh thực sự muốn vợ chồng về đoàn tụ nên mới đến nhà chị H xin lỗi. Anh nghĩ vì con cái nên anh mong muốn chị H suy nghĩ lại để vợ chồng đoàn tụ cùng nhau nuôi con. Hôm nay chị H cứ kiên quyết xin ly hôn thì anh đề nghị Tòa án cho anh thời gian để anh về hỏi ý kiến của mẹ anh và gia đình anh rồi anh sẽ quyết định.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung như chị H trình bày. Nếu anh chị ly hôn, anh U cũng xin được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con. Hiện nay anh U đang làm công nhân tại công ty TNHH T – khu công nghiệp Nguyễn Đức Cảnh, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, thu nhập từ 5,5 triệu đến 6 triệu/ tháng. Anh ở cùng mẹ đẻ, có sự hỗ trợ của mẹ đẻ trong việc chăm sóc, nuôi dạy con chung.

*/ Tại biên bản lấy lời khai của người làm chứng là ông Nguyễn Ngọc N thể hiện: Chị H, anh U tự nguyện tìm hiểu, tự nguyện kết hôn có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận được vài tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp, luôn bất đồng quan điểm nên hay cãi vã nhau. Những lần mâu thuẫn gia đình ông có khuyên bảo chị H nín nhịn nên vợ chồng vẫn chung sống cùng nhau. Đến ngày 01/10/2018 vợ chồng mâu thuẫn căng thẳng, anh U đánh chị H thâm tím mặt, chị H về nhà ông ở từ đó đến nay. Khi chị H về nhà, gia đình ông có khuyên bảo chị H về đoàn tụ nhưng chị H kiên quyết không về. Có lần chị H đến nhà anh U thăm con anh U còn đe dọa sẽ đánh chết chị H. Đến nay, ông xét thấy mâu thuẫn của hai anh chị ấy đã trầm trọng, vợ chồng không thể tiếp tục chung sống cùng nhau được nữa, nếu tiếp tục chung sống với tính tình hai anh chị ấy sẽ dẫn đến ảnh hưởng đến sức khỏe của chị H nên ông đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị ấy được ly hôn. Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Phạm Quỳnh C, sinh ngày 09/9/2016, hiện nay đang ở với anh U. Khi chị H về nhà ông ở, anh U và mẹ đẻ anh U không cho chị H mang con theo. Hiện nay cháu Chi còn nhỏ cần sự chăm sóc của người

mẹ nên ly hôn ông đề nghị Tòa án giao con chung cho chị H nuôi. Vợ chồng ông sẽ hỗ trợ chị H trong việc trông nom chăm sóc con.

*/Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình có quan điểm: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng pháp luật trong quá trình tham gia tố tụng. Đại diện Viện kiểm sát không có yêu cầu, kiến nghị gì thêm. Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, Điều 147, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; đề nghị xử cho chị H được ly hôn anh U. Về con chung: Đề nghị giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh U cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản: Không đặt ra giải quyết. Chị H phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên toà, và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Tòa án nhận định:

[1]Về thẩm quyền: Chị Nguyễn Thị H có đơn khởi kiện xin ly hôn anh Phạm Ngọc U và đề nghị giải quyết việc nuôi con khi ly hôn nên xác định đây là tranh chấp về ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn; Anh U hiện đang cư trú tại xã M, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình do vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2]Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Ngọc U được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, là hôn nhân hợp pháp. Do tính tình không hợp, bất đồng trong nhiều vấn đề trong cuộc sống nên vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, đánh cãi chửi nhau. Vợ chồng đã ly thân nhau và chấm dứt quan hệ vợ chồng từ tháng 10/2018 đến nay. Anh U có nguyện vọng muốn vợ chồng đoàn tụ nhưng 02 lần Tòa án tiến hành hòa giải anh U đều không đến. Tòa án đã tạo điều kiện về thời gian để anh U tìm chị H về nhưng vợ chồng cũng không gặp nhau và anh U cũng không có biện pháp gì để vợ chồng về đoàn tụ. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh U là có thật, đã trầm trọng, vợ chồng không thể đoàn tụ cùng nhau được nữa nên cần căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị H được ly hôn anh U.

[4] Về quan hệ con chung: Chị H, anh U có 01 con chung là Phạm Quỳnh C sinh ngày 09/9/2016, hiện nay đang ở với anh U. Ly hôn, anh chị đều xin được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy đến thời điểm xét xử sơ thẩm con C chưa đủ 36 tháng tuổi. Chị H có thu nhập ổn định, có bố mẹ để phụ giúp chị trong việc nuôi con, do vậy cần giao con cho chị H nuôi là đúng quy định.

[5] Về quan hệ tài sản: Vợ chồng chị H, anh U không có tài sản chung, không cho ai vay tài sản gì và không vay ai tài sản gì không đề nghị Tòa án giải quyết nên không xét.

[6] Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 147; Điều 228; Điều 235; Điều 266; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Căn cứ vào Điều 51; Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Căn cứ vào Điều 6, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Phạm Ngọc U.

2. Về quan hệ con chung: Giao con chung là Phạm Quỳnh C sinh ngày 09/9/2016 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Chị H không yêu cầu anh U cấp dưỡng nuôi con.

Anh Phạm Ngọc U có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Chị H, anh U có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

3. Về quan hệ tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung, không cho ai vay tài sản gì và không vay ai tài sản gì, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Án phí: Chị Nguyễn Thị H phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị H đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai số 0003171 ngày 07/12/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình sang thành án phí ly hôn sơ thẩm.

Chị Nguyễn Thị H, anh Phạm Ngọc U được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 19/3/2019.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- Ủy ban nhân dân xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Lưu: văn thư, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hương